

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1524*/STP-VP

Đồng Nai, ngày *04* tháng *5* năm 2020

V/v triển khai Công văn số 1445/SNV-TĐKT ngày 28/4/2020 của Sở Nội vụ

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn và tương đương;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1445/SNV-TĐKT ngày 28/4/2020 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn khen thưởng thành tích trong thực hiện công tác cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020. Về việc này, Giám đốc Sở Tư pháp yêu cầu:

Trưởng các phòng chuyên môn và tương đương, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở triển khai, thực hiện hướng dẫn khen thưởng thành tích trong thực hiện công tác cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020.

Công văn số 1445/SNV-TĐKT ngày 28/4/2020 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn khen thưởng thành tích trong thực hiện công tác cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn>, mục văn bản điều hành. /

Nơi nhận: #

- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Ngô Văn Toàn

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ NỘI VỤ

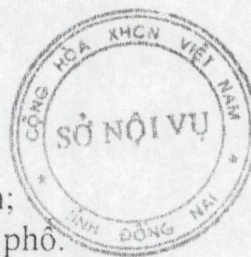
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1445 /SNV-TĐKT
V/v hướng dẫn khen thưởng thành tích
trong thực hiện công tác cải cách hành
chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020

Đồng Nai, ngày 28 tháng 4 năm 2020

Kính gửi:

- Các Sở, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.



Ký bởi: Sở Nội vụ
Cơ quan: Tỉnh Đồng
Nai
Ngày ký: 28-04-2020
14:17:47 +07:00

Thực hiện Công văn số 1556/BNV-CCHC ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Bộ Nội vụ và Công văn số 4632/UBND-KGVX ngày 23 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh, Sở Nội vụ hướng dẫn các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố thực hiện việc khen thưởng thành tích trong công tác cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 như sau:

I. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Huân chương Lao động hạng Ba.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Đối với Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

a) Đối tượng

- Tập thể: Sở, ngành, UBND cấp huyện; UBND cấp xã; cấp phòng thuộc Sở; cấp phòng thuộc UBND cấp huyện.
- Cá nhân: Là cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, thực hiện cải cách hành chính của các sở, ngành, địa phương.

b) Tiêu chuẩn

* Đối với tập thể

- Triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao theo Đề án, Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính, giai đoạn của tỉnh;
- Có 3 lần nằm trong top 3 toàn tỉnh về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020;
- Có sáng kiến, mô hình mới trong thực hiện cải cách hành chính.

* Đối với cá nhân

Có thành tích, đóng góp xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính; có sáng kiến hoặc giải pháp hiệu quả về cải cách hành chính, có tác dụng nêu gương học tập trong địa phương, cơ quan, đơn vị.

c) Số lượng

* Đối với tập thể

- Sở, ngành: mỗi đơn vị đề nghị 01 tập thể.
- UBND cấp huyện: mỗi địa phương đề nghị 01 tập thể cấp xã và 01 tập thể cấp phòng.

* Đối với cá nhân

- Sở, ngành: mỗi đơn vị đề nghị 01 cá nhân.
- UBND cấp huyện: mỗi địa phương đề nghị 01 cá nhân.

2. Đối với Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

a) Đối tượng khen thưởng

- Tập thể: Sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị cấp phòng thuộc Sở.
- Cá nhân: Là cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, thực hiện cải cách hành chính của Sở, ngành, địa phương.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

* Đối với tập thể

- Có thành tích xuất sắc dẫn đầu các đơn vị thuộc UBND tỉnh trong thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020.
- Đối với UBND tỉnh thuộc đối tượng Bộ Nội vụ đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm: chỉ xét đối với các đơn vị có giá trị Chỉ số cải cách hành chính trung bình từ năm 2012 đến năm 2019 đạt từ 77,5% trở lên.

* Đối với cá nhân

Có thành tích xuất sắc, có sáng kiến thiết thực được công nhận và áp dụng trong thực tế tại cơ quan, đơn vị góp phần thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, nêu gương để cán bộ, công chức, viên chức học tập.

c) Số lượng khen thưởng

Trên cơ sở tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng của các Sở, ngành, UBND cấp huyện: Sở Nội vụ sẽ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh lựa chọn 01 tập thể và 01 cá nhân đề xuất Bộ Nội vụ khen thưởng.

3. Đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

a) Đối tượng khen thưởng

- Tập thể: Sở, ngành, UBND cấp huyện.
- Cá nhân: Là cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, thực hiện cải cách hành chính.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

* Đối với tập thể

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu UBND tỉnh hoặc có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh trong thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, nêu gương để các cơ quan, đơn vị học tập.

- Đối với UBND tỉnh thuộc đối tượng Bộ Nội vụ đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm: chỉ xét đối với các đơn vị có giá trị Chỉ số cải cách hành chính trung bình từ năm 2012 đến năm 2019 đạt từ 80% trở lên.

*** Đối với cá nhân**

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất, có sáng kiến được công nhận và áp dụng rộng rãi trong thực tiễn góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước của Sở, ngành, địa phương, nêu gương để cán bộ, công chức, viên chức học tập.

- Trong trường hợp cá nhân đề nghị xét khen thưởng thuộc đối tượng được Bộ Nội vụ đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm: chỉ xét đề nghị khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho cá nhân thuộc UBND tỉnh có giá trị trung bình Chỉ số cải cách hành chính từ năm 2012 đến năm 2019 đạt từ 77,5% trở lên.

c) Số lượng khen thưởng

Trên cơ sở tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng của các Sở, ngành, UBND cấp huyện: Sở Nội vụ sẽ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh lựa chọn 01 tập thể và 01 cá nhân đề xuất Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ khen thưởng.

4. Đối với Huân chương Lao động hạng Ba

a) Đối tượng khen thưởng

- Tập thể: Sở, ngành, UBND cấp huyện.

- Cá nhân: Là cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, thực hiện cải cách hành chính.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

- Tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất, luôn dẫn đầu UBND tỉnh, hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc luôn dẫn đầu các cơ quan đơn vị thuộc UBND tỉnh trong thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, nêu gương để các cơ quan, đơn vị học tập. Đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen trong giai đoạn 2011 - 2015 và trong 05 năm tiếp theo liên tục đạt kết quả cao trong thực hiện cải cách hành chính.

- Đối với UBND các tỉnh thuộc đối tượng được Bộ Nội vụ đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm: Từ năm 2012 đến năm 2019 phải có ít nhất 03 năm nằm trong top 3 đơn vị dẫn đầu Bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

c) Số lượng khen thưởng

Trên cơ sở tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng của các Sở, ngành, UBND cấp huyện, Sở Nội vụ sẽ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh lựa chọn 01 tập thể xuất sắc nhất đề xuất Bộ Nội vụ trình Chủ tịch nước khen thưởng.

III. QUY TRÌNH, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

1. Việc khen thưởng tập thể, cá nhân phải được tiến hành bình xét từ cơ sở, bảo đảm khách quan, công bằng, đúng đối tượng. Tập thể, cá nhân thực sự xuất sắc tiêu biểu mới đề nghị khen thưởng. Mỗi tập thể, cá nhân chỉ được đề nghị một hình thức khen thưởng theo Hướng dẫn này.

2. Các sở, ngành, UBND cấp huyện đối chiếu với tiêu chuẩn để xem xét, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động hạng Ba gửi Sở Nội vụ thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Thành phần hồ sơ, gồm

- Tờ trình đề nghị khen thưởng.
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị cấp trình ký (Theo mẫu số 01; 02 quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ). Đối với báo cáo thành tích đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện theo mẫu số 07 quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.
- Trường hợp cá nhân, tập thể được khen thưởng do có sáng kiến về cải cách hành chính phải có xác nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

4. Số lượng hồ sơ

- Đối với Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: 01 bộ.
- Đối với Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: 01 bộ.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 03 bộ.
- Đối với Huân chương Lao động hạng Ba: 04 bộ.

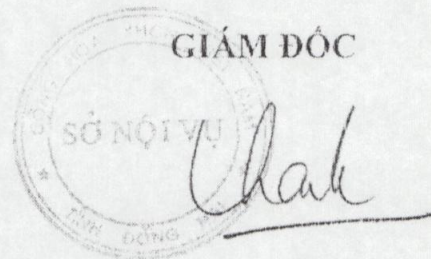
5. Thời gian gửi hồ sơ

Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai (Số 02 Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) trước ngày 30 tháng 5 năm 2020. Sở Nội vụ sẽ không tổng hợp các hồ sơ gửi sau thời hạn trên. /x

Trên đây là hướng dẫn thực hiện việc việc khen thưởng thành tích trong công tác cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. *NT*

Nơi nhận: *Ch*

- Như trên;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng;
- Thanh tra Sở Nội vụ;
- Phòng Nội vụ huyện, thành phố;
- Lưu: VT, CCHC, TDKT.



Nguyễn Thanh Tú